| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN N**<br>TỈNH NINH BÌNH | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 03/2024/HS-ST.
Ngày: 17 - 01 - 2024.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: ông Vũ Quang Chung.

*Hội thẩm nhân dân*: ông Lương Mạnh Tường và ông Nguyễn Văn Phiếu.

***- Thư ký phiên toà***: ông Bùi Quang Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà***: ông Trương Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 90/2024/TLST- HS ngày 30 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

**1.** Họ và tên: **Trần Văn Đ** sinh năm 1974, tại Hòa Bình; nơi cư trú: thôn Vệ Đình, xã Thạch Bình, huyện N, tỉnh Ninh Bình; giới tính: N; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; con ông Trần Đình Thung (đã chết), con bà Trần Thị The; vợ: Đinh Thị V; có 02 con: con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Lịch sử bản thân:

+ Ngày 31/10/2007, Công an huyện N ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình T phạt tiền 1.000.000 đồng đối với Trần Văn Đ về hành vi Đánh bạc. Ngày 05/11/2007 Đ đã chấp hành xong tiền phạt.

+ Ngày 13/11/2017 Công an huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 145 bằng hình T phạt tiền 1.000.000 đồng đối với Đ về hành vi Đánh bạc. Ngày15/11/2017 Đ đã chấp hành nộp xong khoản tiền phạt;

+ Tại bản án số 19/2012/HSST ngày 27/03/2012 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình, xử phạt Đ bằng hình phạt tiền 7.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Ngày 01/6/2012 Đ đã chấp hành toàn bộ hình phạt tiền và án phí;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

**2.** Họ và tên: **Quách Văn L** sinh năm 1987, tại Ninh Bình; giới tính: N; nơi cư trú: thôn Tiền Phong, xã Thạch Bình, huyện N, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Quách Văn Tình, con bà Trần Thị Lan; vợ: Trần Thị Quỳnh(đã ly hôn), có một con sinh năm 2019; tiền sự: Không; tiền án: tại bản án số 28/2018/HSST của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, xử phạt Quách Văn L 09 tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, phạt bổ sung 10.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Ngày 10/8/2023, L chấp hành xong hình phạt bổ sung, đến nay L đã chấp hành xong bản án trên.

Bị cáo, bị tạm giữ từ ngày 09/8/2023 đến ngày 17/8/2023, chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; có mặt.

**3.** Họ và tên: **Phạm Văn T** sinh năm 1973, giới tính: N; nơi cư trú: thôn Bãi Lóng, xã Thạch Bình, huyện N, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/10; con ông Phạm Ngọc Cư, con bà Ngô Thị Dự; vợ: Bùi Thị Nhuận; có 02 con: con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1995; tiền sự: Không; tiền án: Tại bản án số 10/2020/HSST của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình xử phạt Phạm Văn T 25.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Ngày 09/8/2023, T đã chấp hành xong toàn bộ khoản tiền phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/8/2023 đến ngày 17/8/2023 được hủy bỏ và áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*; có mặt.

**4.** Họ và tên: **Quách Văn V** sinh năm 1982, tại Hòa Bình; giới tính: N; nơi cư trú: thôn Tiên Lữ, xã An Bình, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; con ông Quách Văn Hiển, con bà Đặng Thị Thanh(đã chết); vợ: Đinh Lan Hương(đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2005; tiền sự, tiền án: Không;

Lịch sử bản thân: Tại bản án số 25/2013/HSST ngày 30/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt bị can V 06 tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Ngày 25/11/2013, V đã chấp hành xong tiền án phí, đến nay Quách Văn V đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo, bị tạm giữ từ ngày 09/8/2023 đến ngày 17/8/2023 được hủy bỏ và áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*; có mặt.

**5.** Họ và tên: **Bùi Xuân N** sinh năm 1981, tại Ninh Bình; giới tính: N; nơi cư trú: thôn Đồi Mây, xã Thạch Bình, huyện N, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình

độ học vấn: 07/12; con ông Bùi Xuân Thanh, con bà Nguyễn Thị Là; vợ: Lò Thị Chọi, có 02 con: con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2006; tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo, bị tạm giữ từ ngày 09/8/2023 đến ngày 17/8/2023 được hủy bỏ và áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*; có mặt.

**6.** Họ và tên: **Quách Văn H** sinh năm 1971, tai Ninh Bình; giới tính: N; nơi cư trú: thôn Vệ Chùa, xã Thạch Bình, huyện N, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; con ông Quách Văn Trưởng (đã chết), con bà Đinh Thị Thọ(đã chết); vợ: Quách Thị Ngọc, có 02 con: con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2002; tiền sự, tiền án: Không;

Bị cáo, bị bắt tạm giữ từ ngày 09/8/2023 đến ngày 17/8/2023 được hủy bỏ và áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*; có mặt.

**7.** Họ và tên: **Bùi Văn H** sinh năm 1972, tại Ninh Bình; giới tính: N; nơi cư trú: thôn Vệ Đình, xã Thạch Bình, huyện N, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/10; con ông Bùi Khắc Sam, con bà Nguyễn Thị Loan; vợ: Bùi Thị Nụ; có 02 con: con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2002; tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo, bị tạm giữ từ ngày 09/8/2023 đến ngày 17/8/2023 được hủy bỏ và áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*; có mặt.

**8.** Họ và tên: **Lưu Văn T** sinh năm 1984, tại Ninh Bình; giới tính: N; nơi cư trú: thôn Bãi Lóng, xã Thạch Bình, huyện N, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Lưu Văn Chênh, con bà Nguyễn Thị Lý(đã chết); vợ: Hoàng Thị Nụ, có 02 con: con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2014; tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo, bị tạm giữ từ ngày 09/8/2023 đến ngày 17/8/2023 được hủy bỏ và áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*; có mặt.

* Người làm chứng: anh Bùi Xuân Duy, bà Đinh Thị V, ông Quách Văn Cương, bà Bùi Thị Nhuận và bà Nguyễn Thị Lưu; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quách Văn L, Phạm Văn T, Quách Văn H, Bùi Văn H, Lưu Văn T, Quách Văn V, Bùi Xuân N và Trần Văn Đ là bạn bè quen biết nhau. Tối ngày 08/8/2023, L, T, H, H, T, V và N đến nhà Đ ở thôn Vệ Đình, xã Thạch Bình, huyện N, tỉnh Ninh Bình chơi.

Tại đây, T, H, L, N, H, V và T ngồi nói chuyện tán gẫu, uống nước tại phòng khách ở tầng 1, nhà Trần Văn Đ. Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, Đ nảy sinh ý định đánh bạc nên nói với mọi người "*xuống làm tí liêng*" thì T, H,

L, N, H, V, T hiểu ý của Đ rủ mọi người đánh bạc bằng hình T đánh liêng sát phạt tiền nên đều đồng ý tham gia. Do không có bộ bài để đánh bạc nên Đ bảo L đi mua 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Những người chơi thống nhất: mỗi ván bạc người thắng sẽ bỏ ra số tiền 20.000đ cho đến khi đủ 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) đưa cho Đ để mua chè, thuốc, nước phục vụ những người tham gia đánh bạc. Các đối tượng trên ngồi đánh bạc dưới chiếu đã chải sẵn ở phòng khách thành vòng tròn, vị trí lần lượt theo chiều kim đồng hồ là Đ, T, H, L, N, H, V, T.

Sau khi mọi người bỏ đầy đủ số tiền 500.000 đồng đưa cho Đ thì H đã vay của Đ để tiếp tục đánh bạc do trước đó bị thua hết tiền. Hồi 23 giờ 45 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an xã Thạch Bình tiến hành tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã Thạch Bình phát hiện, bắt quả tang tại phòng khách nhà Trần Văn Đ có 08 đối tượng nêu trên đang có hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền. Khi Tổ công tác đi vào nơi các đối tượng trên đang ngồi đánh bạc để lập biên bản, do sợ hãi bị bắt nên Trần Văn Đ đã nhanh chóng cầm tiền và bỏ chạy thoát thân. Tại chỗ, Tổ công tác đã tiến hành thu giữ dưới chiếu bạc tổng số tiền 14.520.000 đ (Mười bốn triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng), 02 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ 52 quân, 01 chiếu nhựa, 06 ví giả da. Ngoài ra:

+ Thu giữ của Quách Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu xanh dương, lắp số sim 0389.363.308 và 01 xe môtô nhãn hiệu MOTOSTAR, sơn màu đỏ, biển kiểm soát 28F5 - 6375;

+ Thu giữ của Bùi Xuân N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6, màu đen, lắp sim số 0977.741.801 và 01 xe môtô nhãn hiệu Yamaha Sirius, sơn màu đen, biển kiểm soát 35N1 - 170.74;

+ Thu giữ của Quách Văn H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11, màu đen, lắp số sim 0366.902.851 và 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Vision, sơn màu đỏ đen, biển kiểm soát 61G1 - 271.49;

+ Thu giữ của Lưu Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, loại bàn phím, lắp sim số 0334.273.692

+ Thu giữ của Quách Văn V: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone XR, màu tím, lắp số sim 0968.250.669 và 01 xe môtô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, sơn màu đỏ đen, biển kiểm soát 35N1 - 527.78;

+ Thu giữ của Phạm Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32, màu xanh, lắp sim số 0971.974.885 và 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Wawe, sơn tím than, biển kiểm soát 35N1 - 557.67;

+ Thu giữ của Bùi Văn H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A96, màu đen, lắp số sim 1 là 0387.362.091, số sim 2 là 0362.059.272 và 01 xe môtô nhãn hiệu Honda RSX, sơn xanh than, biển kiểm soát 35N1 - 461.83.

Sau đó, Cơ quan điều tra tiến hành làm việc với Trần Văn Đ, Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình và tự nguyện giao nộp 01 ví da bên

trong có số tiền 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) là tiền Đ sử dụng để đánh bạc và cầm theo khi bỏ chạy. Đối với chiếc điện thoại di động và sim Trần Văn Đ khai nhận quá trình bỏ chạy đã làm rơi mất, Đ không xác định được vị trị làm rơi nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Quá trình điều tra đã chứng minh số tiền Trần Văn Đ, Quách Văn L, Phạm Văn T, Bùi Xuân N, Bùi Văn H, Quách Văn H, Quách Văn V và Lưu Văn T sử dụng vào mục đích đánh bạc là 15.720.000 đồng. (Trong đó: Đ sử dụng số tiền 2.000.000đ, H sử dụng số tiền 1.450.000 đồng, L sử dụng số tiền 1.600.000 đồng, T sử dụng số tiền 5.600.000 đồng, H sử dụng số tiền 1.300.000 đồng, N sử dụng số tiền 1.800.000 đồng, T sử dụng số tiền 1.100.000 đồng, V sử dụng số tiền 1.400.000 đồng vào việc đánh bạc)

Tại bản cáo trạng số 96/CT-VKSNQ-HS ngày 28/11/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố các bị cáo Trần Văn Đ, Quách Văn L, Phạm Văn T, Quách Văn V, Bùi Xuân N, Bùi Văn H, Quách Văn H và Lưu Văn T về tội "*Đánh bạc* " theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng số 96/CT-VKSNQ-HS ngày 28/11/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Trần Văn Đ, Quách Văn L, Phạm Văn T, Quách Văn V, Bùi Xuân N, Bùi Văn H, Quách Văn H và Lưu Văn T phạm tội: "*Đánh bạc* ".

* Áp dụng:

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: bị cáo Trần Văn Đ từ 18 đến 21 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự huyện N, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ thu nhập từ 5% đến 10% trong thời gian cải tạo không giam giữ, sung ngân sách Nhà nước. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Thạch Bình, huyện N, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục. Phạt bổ sung từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng.

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Quách Văn L từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 09/8/2023. Phạt bổ sung từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng.

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Phạm Văn T từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (Được trừ 08 ngày đã tạm giữ, từ ngày 09/8/2023 đến ngày 17/8/2023). Phạt bổ sung từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng.

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Quách Văn V từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án, được trừ thời gian đã tạm giữ từ 09/8/2023 đến ngày 17/8/2023. Khấu trừ thu nhập từ 05% đến 10% trong thời gian cải tạo không giam giữ, sung ngân sách Nhà nước. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã An Bình, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục. Phạt bổ sung từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng.

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1(Đối với Lưu Văn T được áp dụng thêm khoản 2) Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

+ Bùi Văn N từ 20 triệu đồng đến 25 triệu đồng.

+ Bùi Văn H từ 20 triệu đồng đến 25 triệu đồng.

+ Quách Văn H  từ 20 triệu đồng đến 25 triệu đồng.

+ Lưu Văn T từ 20 triệu đồng đến 25 triệu đồng.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền: 15.720.000 đồng, các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ 52 quân, 01 chiếu nhựa, 07 ví giả da là công cụ, phương tiện, các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Trần Văn Đ, Quách Văn L, Phạm Văn T, Quách Văn V, Bùi Văn N, Bùi Văn H và Quách Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Lưu Văn T.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi vi phạm của bản thân. Các bị cáo không có tranh luận gì với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát; trong lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Trần Văn Đ, Quách Văn L, Phạm Văn T, Quách Văn V, Bùi Văn N, Bùi Văn H, Quách Văn H và Lưu Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình. Các bị cáo khai nhận: Do có mối quan hệ quen biết, nên khi được rủ đến nhà Đ uống nước chè và khi đến thấy bị cáo Trần Văn Đ là chủ nhà rủ chơi đánh bài, ăn tiền, thì mọi người đều đồng ý. Sau khi L đi mua hai bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ 52 quân về, thì cả bọn cùng nhau ngồi xuống chiếu đã trải sẵn ở phòng khách của nhà Đ để đánh bài được thua bằng tiền, bằng hình T đánh "Liêng". Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc Đánh bạc là 15.720.000 đồng. Hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố. Lời khai của các bị cáo tại tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai người làm chứng; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xem xét tại phiên toà. Đủ căn cứ kết luận: Hồi 23 giờ 45 phút ngày 08/8/2023, tại nhà của Trần Văn Đ ở thôn Vệ Đình, xã Thạch Bình, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Các bị cáo Trần Văn Đ, Quách Văn L, Phạm Văn T, Quách Văn V, Bùi Văn N, Bùi Văn H, Quách Văn H và Lưu Văn T đã có hành vi đánh bạc bằng hình T *"Đánh liêng"* được thua bằng tiền với tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là **15.720.000** đồng, bị phát hiện, bắt quả tang.

- Theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự:

"*1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình T nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nH đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

*2...*

*3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*."

Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội: "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội các bị cáo của Kiểm sát viên trình bày tại phiên toà là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo Trần Văn Đ, Quách Văn L, Phạm Văn T, Quách Văn V, Bùi Xuân N, Bùi Văn H, Quách Văn H và Lưu Văn T đã xâm hại đến trật tự công cộng là khách thể được luật hình sự bảo vệ. Cả tám bị cáo đều có

đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận T được hành vi, việc làm của mình bị pháp luật cấm nH vẫn cố ý thực hiện.

Ngoài xâm hại đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, hành vi của các bị cáo còn là nguyên nhân phát sinh của nhiều loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Từ việc đánh bạc đã dẫn đến tiêu tán tài sản, kiệt quệ kinh tế của nhiều cá nhân và gia đình. Để bảo vệ trật tự xã hội, có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung thì việc truy tố, đưa ra xét xử và buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là cần thiết. Trong vụ án có nhiều bị cáo tham gia, song không mang tính tổ chức mà đồng phạm tính chất giản đơn. Vai trò của các bị cáo là gần ngang nhau. Bị cáo Đ là người khởi xướng, rủ rê, bị cáo Đ có vai trò chính trong vụ án.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo Quách Văn L, Phạm Văn T, có tiền án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do cố ý, thuộc T hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Trần Văn Đ, Quách Văn V, Bùi Xuân N, Bùi Văn H, Quách Văn H và Lưu Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Các bị cáo Trần Văn Đ, Quách Văn L, Phạm Văn T, Quách Văn V, Bùi Xuân N, Bùi Văn H, Quách Văn H, Lưu Văn T, quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội là tình tiết giam nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Bùi Xuân N, Bùi Văn H, Quách Văn H và Lưu Văn T phạm tội lần đầu, thuộc T hợp ít nghiêm trọng, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Bị cáo Quách Văn L có ông nội được tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến, hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; bị cáo Lưu Văn T thuộc hộ cận nghèo, có mẹ đẻ được tặng huy chương kháng chiến; bị cáo Phạm Văn T có bố đẻ được tặng Huân chương kháng chiến; bị cáo Quách Văn V bản thân bị bệnh mới mổ tim; bị cáo Trần Văn Đ sau khi phạm tội bỏ chạy sau đó ra đầu thú và nộp lại số tiền đã đánh bạc. Là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, động cơ phạm tội của từng bị cáo, hình phạt áp dụng với từng bị cáo cụ thể:

- Đối với Trần Văn Đ tuy là người rủ rê, khởi xướng, song bị cáo cũng chỉ vì ham vui. Xét về nhân thân bị cáo có nơi ở ổn định, rõ ràng, không cần

thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương, khấu trừ một phần thu nhập trong thời gian cải tạo, cũng đủ điều kiện để bị cáo tự cải tạo, trở thành công dân tốt nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật.

- Đối với bị cáo Quách Văn L và bị cáo Phạm Văn T, bản thân các bị cáo đã bị xử lý về hành vi đánh bạc, song các bị cáo vẫn không phục thiện, khi có cơ hội các bị cáo vẫn cố tình vi phạm, vai trò của hai bị cáo ngang nhau, cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo, có như vậy mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo từ bỏ cờ bạc, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật. Bị cáo Quách Văn L có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương, sống cùng bà nội già yếu, bố bị tai biến không lao động được, vợ chồng đã ly hôn, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đối với bị cáo Phạm Văn T, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

- Đối với bị cáo Quách Văn V, số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc không nhiều, xét về nhân thân, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, phạm tội thuộc T hợp ít nghiêm trọng, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương, khấu trừ một phần thu nhập trong thời gian cải tạo, cũng đủ điều kiện để bị cáo tự cải tạo, trở thành công dân tốt.

- Đối với các bị cáo Bùi Xuân N, Bùi Văn H, Quách Văn H và Lưu Văn T, khi được rủ rê thì đồng ý ngay. Số tiền bị cáo N sử dụng đánh bạc nhiều hơn so với H, H và T. Các bị cáo H, H, T số tiền đánh bạc gần ngang nhau. Xét về nhân thân, các bị cáo N. H, H và T có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc T hợp ít nghiêm trọng. Chỉ cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với các bị cáo, cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

**[**5] Về xử lý vật chứng - Tài sản tạm giữ:

- Đối với: **01** điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu xanh dương, lắp số sim 0389363308 thu giữ của Quách Văn L; **01** điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6, màu đen, lắp sim số 0977741801 thu giữ của Bùi Xuân N; **01** điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11, màu đen, lắp số sim 0366902851 thu giữ của Quách Văn H; **01** điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, loại bàn phím, lắp sim số 0334273692 thu giữ của Lưu Văn T; **01** điện thoại di động nhãn hiệu iPhone XR, màu tím, lắp số sim 0968250669 thu giữ của Quách Văn V; **01** điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32, màu xanh, lắp sim số 0971974885 thu giữ của Phạm Văn T; **01** điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A96, màu đen, lắp số sim 1 là 0387362091, số sim 2 là 0362059272 thu giữ của Bùi Văn H. Quá trình điều tra xác định tất cả các điện thoại di động trên không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị can nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho L, N, H, T, V, T, H là có căn cứ;

- Đối với **01** xe môtô nhãn hiệu Honda Wawe, sơn tím than, biển kiểm soát 35N1 - 557.67 thu giữ của Phạm Văn T; **01** xe môtô nhãn hiệu Honda RSX, sơn xanh than, biển kiểm soát 35N1 - 461.83 giữ của Bùi Văn H. **01** xe môtô nhãn hiệu Honda Vision, sơn màu đỏ đen, biển kiểm soát 61G1 - 271.49 thu giữ của Quách Văn H; **01** xe môtô nhãn hiệu MOTOSTAR, sơn màu đỏ, biển kiểm soát 28F5 - 6375 thu giữ của Quách Văn L; **01** xe môtô nhãn hiệu Yamaha Sirius, sơn màu đen, biển kiểm soát 35N1 - 170.74 thu giữ của Bùi Xuân N; **01** xe môtô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, sơn màu đỏ đen, biển kiểm soát 35N1 - 527.78 thu giữ của Quách Văn V. Quá trình điều tra xác định tất cả những xe mô tô trên không liên quan đến hành vi đánh bạc của các bị can, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ theo quy định của pháp luật;

- Đối với số tiền 15.720.000 đồng, các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước

- 02 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ 52 quân, 01 chiếu nhựa, 07 ví giả da là công cụ, phương tiện, các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, không còn giá trị kinh tế, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: các bị cáo Trần Văn Đ, Quách Văn L, Phạm Văn T, Quách Văn V, Bùi Văn N, Bùi Văn H và Quách Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Lưu Văn T, bị cáo thuộc hộ cận nghèo.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH**:

Căn cứ: Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Áp dụng:

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, đối với Trần Văn Đ, Quách Văn V.

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đối với Quách Văn L và Phạm Văn T.

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1(Đối với Lưu Văn T được áp dụng thêm khoản 2) Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, đối với Bùi Xuân N, Bùi Văn H, Quách Văn H và Lưu Văn T.

**1. Tuyên bố**: các bị cáo Trần Văn Đ, Quách Văn L, Phạm Văn T, Quách Văn V, Bùi Xuân N, Bùi Văn H, Quách Văn H, Lưu Văn T phạm tội: "*Đánh bạc* " .

- Xử phạt: bị cáo Trần Văn Đ 21(Hai mươi mốt) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự huyện N, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ thu nhập 10% trong thời gian cải tạo không giam giữ, sung ngân sách Nhà nước. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Thạch Bình, huyện N, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục. Phạt bổ sung 15 triệu đồng.

- Xử phạt: Quách Văn L 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/8/2023. Phạt bổ sung 10 triệu đồng.

- Xử phạt: Phạm Văn T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (Được trừ 08 ngày đã tạm giữ, từ ngày 09/8/2023 đến ngày 17/8/2023). Phạt bổ sung 10 triệu đồng.

- Xử phạt: Quách Văn V 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án được trừ 08 ngày tạm giữ từ 09/8/2023 đến ngày 17/8/2023, quy đổi thành 24 ngày cải tạo không giam giữ, thời gian còn phải chấp hành là 17 tháng 06 ngày cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập 10% trong thời gian cải tạo không giam giữ, sung ngân sách Nhà nước. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã An Bình, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục. Phạt bổ sung 10 triệu đồng.

- Xử phạt:

+ Bùi Xuân N: 22 (Hai mươi hai) triệu đồng.

+ Bùi Văn H: 20 (Hai Mươi) triệu đồng.

+ Quách Văn H: 20 (Hai mươi) triệu đồng.

+ Lưu Văn T: 20 (Hai Mươi) triệu đồng.

**2. Về xử lý vật chứng**:

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền: 15.720.000 đồng, các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ 52 quân, 01 chiếu nhựa, 07 ví giả da là công cụ, phương tiện, các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N lập ngày 30/11/2023; Ủy nhiệm chi giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N lập ngày 29/11/2023.

**3. Về án phí**: Buộc các bị cáo Trần Văn Đ, Quách Văn L, Phạm Văn T, Quách Văn V, Bùi Xuân N, Bùi Văn H và Quách Văn H phải chịu án phí hình

sự sơ thẩm mỗi bị cáo: 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Miễn án phí sơ thẩm hình sự cho bị cáo Lưu Văn T.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (17/01/2024).

T hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận**:
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND H.NQ;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- CA H.NQ;
- CCTHADS H.NQ;
- Sở Tư pháp T.NB;
- Lưu VP, HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Vũ Quang Chung**